 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16 /11/2023

MỤC LỤC

BẢNG THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÂN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Dương Đình Khâm	Nguyễn Văn Bái	Lê Minh Hiếu
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng PC-TT-ATANHH	Phó Giám đốc	Giám đốc

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

BẢNG PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

TT	Nơi nhận
1.	Ban Giám đốc
2.	Ban Chỉ đạo ISO
3.	Đại diện Cảng vụ hàng hải tại Nam Định
4.	Phòng PC-TT-ATANHH
5.	Phòng Tổ chức - Hành chính
6.	Cập nhật Website cơ quan

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất các tài liệu, biểu mẫu, trình tự công việc thủ tục cho Tàu biển xuất cảnh tại cảng dầu khí ngoài khơi thuộc vùng nước cảng biển Thái Bình, cảng biển Nam Định và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Thái Bình nhằm nâng cao trách nhiệm của viên chức Cảng vụ, rút ngắn thời gian làm thủ tục và góp phần vào chương trình cải cách hành chính nhà nước ngày càng hiệu quả hơn.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với viên chức CVHH Thái Bình, Ban Giám đốc, người làm thủ tục, doanh nghiệp vận tải biển và dịch vụ hàng hải, các tổ chức và cá nhân liên quan trong việc thực hiện thủ tục hành chính cho Tàu biển xuất cảnh tại cảng dầu khí ngoài khơi thuộc vùng nước cảng biển Thái Bình, cảng biển Nam Định và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Thái Bình.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 123/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;
- Nghị định số 147/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải;
- Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải;
- Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 55/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động Việt Nam;
- Thông tư 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

- Thông tư số 261/2016/QĐ-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải; Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC; Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải;

- Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

- Quyết định số 1223/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu của Bộ Giao thông vận tải.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

4.1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

4.1.1. Định nghĩa: Không áp dụng.

4.1.2. Giải thích từ ngữ:

- Người có thẩm quyền: Là Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc người được Giám đốc ủy quyền.

- Người làm thủ tục: Là chủ tàu hoặc người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được uỷ quyền.

- Cán bộ kế hoạch, cán bộ thủ tục: Là viên chức Cảng vụ hàng hải Thái Bình tại nơi tiến hành thủ tục, là người được Trưởng phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải, Trưởng Đại diện phân công tiếp nhận, tham mưu giải quyết những công việc liên quan đến hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển Thái Bình, cảng biển Nam Định và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Thái Bình

- Cán bộ văn thư: Là viên chức phòng Tổ chức - Hành chính được giao giữ con dấu của cơ quan và làm nhiệm vụ đóng dấu khi có chữ ký của người có thẩm quyền.

- Kế toán thu: Là nhân viên kế toán Cảng vụ hàng hải Thái Bình tại nơi tiến hành thủ tục, chịu trách nhiệm tính, thu các loại phí và lệ phí theo quy định.

- Giấy phép rời cảng: Là văn bản do Cảng vụ hàng hải hoặc cơ quan có thẩm quyền nơi tàu thuyền rời cảng cuối cùng cấp hoặc xác nhận.

4.2. CHỮ VIẾT TẮT

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải viết tắt là: NĐ58;

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

- Thông tư số 261/2016/QĐ-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải viết tắt là: TT261

- Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC viết tắt là: TT90

- Cảng vụ hàng hải Thái Bình viết tắt là: CVHHTB

- Phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải viết tắt là: PCTTATANHH;

- Đại diện Cảng vụ hàng hải tại Nam Định viết tắt là: Đại diện

- An ninh hàng hải viết tắt là: ANHH;

- Cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành: CQQLNNCN;

- Bản khai chung: BKC

- Thông báo tàu rời cảng: TBTRC;

- Xác báo: XB

- Danh sách thuyền viên: DSTV

- Danh sách hành khách: DSHK

- Bản khai an ninh tàu biển: BKANTB

- Bản khai hàng hóa nguy hiểm: BKHHNH

- Giấy phép rời cảng: GPRC

- Hồ sơ tàu xuất cảnh (TBTRC, BKC, DSTV, DSHK, BKHHNH): HSTXC

- Cổng thông tin điện tử: CTTĐT;

- Lệnh điều động: LDD;

- Kế hoạch điều động tàu thuyền: KHDD.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

TT	Thành phần hồ sơ phải nộp	Số lượng	Ghi chú
1.	Thông báo tàu rời cảng;	<i>01 bộ</i>	
2.	Bản khai chung;		
3.	Danh sách thuyền viên;		
4.	Danh sách hành khách (nếu có theo quy định);		
5.	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có theo quy định);		
6.	Giấy phép rời cảng.		

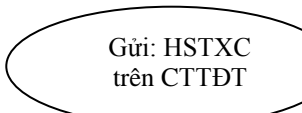
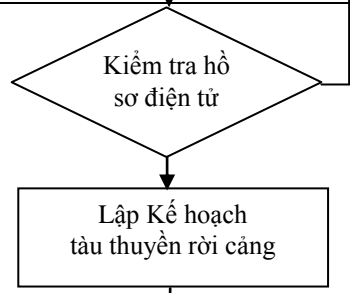
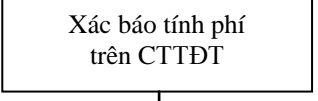
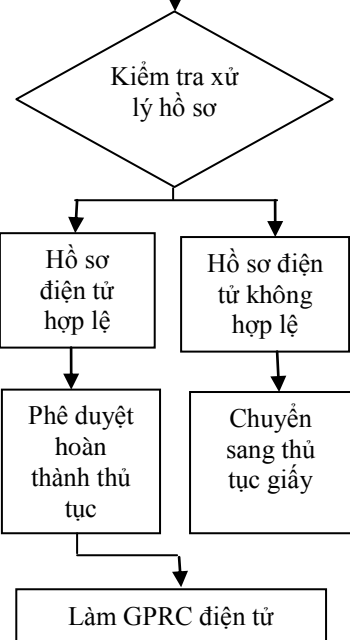
5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải; Đại diện CVHH tại Nam Định	Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.	TT90 và TT261

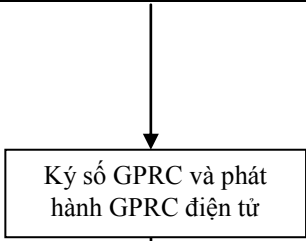

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

5.4. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN


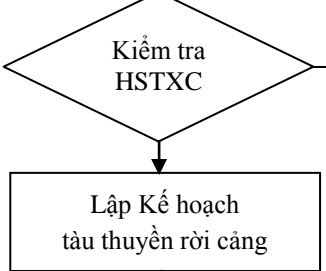
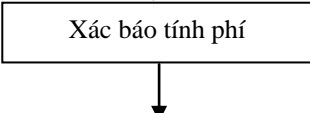
5.4.1. Trình tự giải quyết thủ tục điện tử

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
B1	 <p>Gửi: HSTXC trên CTTĐT</p>	Người làm thủ tục	02h trước khi tàu rời	BM. Mẫu số 57-NĐ58; BM. Mẫu số 42-NĐ58; BM. Mẫu số 47-NĐ58; BM. Mẫu số 48-NĐ58; BM. Mẫu số 49-NĐ58	<ul style="list-style-type: none"> - Khai trên CTTĐT các biểu mẫu theo khoản 2, Điều 87, NĐ58 và điểm a, khoản 2, Điều 90, NĐ58. - Xuất trình các giấy tờ theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 90, NĐ58.
B2	 <p>Kiểm tra hồ sơ điện tử</p> <p>Lập Kế hoạch tàu thuyền rời cảng</p>	Cán bộ kế hoạch	Sau khi người thủ tục đã gửi hồ sơ điện tử	BM. Mẫu số 57-NĐ58; BM. Mẫu số 42-NĐ58; BM. Mẫu số 47-NĐ58; BM. Mẫu số 48-NĐ58; BM. Mẫu số 49-NĐ58	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu đầy đủ thông tin lập kế hoạch tàu thuyền rời cảng. 2. Nếu không đầy đủ thông tin phản hồi trên CTTĐT. 3. Các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành khác tại cảng biển nhận thông tin qua CTTĐT.
B3	 <p>Xác báo tính phí trên CTTĐT</p>	Cán bộ thủ tục	Sau khi Cán bộ kế hoạch chuyên hồ sơ điện tử sang		- Kết nối HSTNC và HSTXC kiểm tra giờ neo đậu và Xác báo tính phí để phòng Tài vụ tiến hành thu phí theo quy định.
B4	 <p>Kiểm tra xử lý hồ sơ</p> <p>Hồ sơ điện tử hợp lệ</p> <p>Hồ sơ điện tử không hợp lệ</p> <p>Phê duyệt hoàn thành thủ tục</p> <p>Chuyển sang thủ tục giấy</p> <p>Làm GPRC điện tử</p>	Cán bộ thủ tục	01 giờ theo quy định	BM. Mẫu số 42-NĐ58; BM. Mẫu số 47-NĐ58 BM. Mẫu số 48-NĐ58; BM. Mẫu số 49-NĐ58; BM. Mẫu số 58-NĐ58	<ul style="list-style-type: none"> - Theo Điều 71, NĐ58 - Theo khoản 3, Điều 90, NĐ58 tiến hành xử lý hồ sơ trên CTTĐT: 1. Nếu hồ sơ điện tử hợp lệ và phê duyệt của các CQQLNNCN tại cảng biển Cán bộ thủ tục Phê duyệt hoàn thành thủ tục xuất cảnh sau đó làm GPRC điện tử chuyển người có thẩm quyền. 2. Hồ sơ điện tử không hợp lệ do CTTĐT không tiến hành phê duyệt được, Cán bộ thủ tục xin ý kiến Người có thẩm quyền hủy điện tử chuyển sang nhận thủ tục giấy.

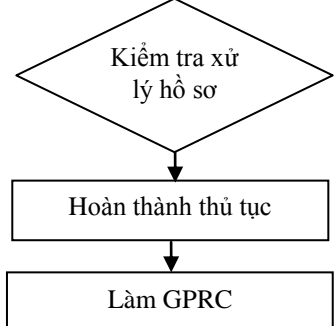
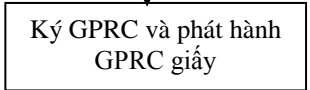
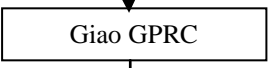
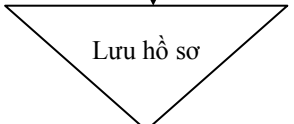
 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
B5		Người có thẩm quyền và Cán bộ văn thư	01 giờ theo quy định	BM. Mẫu số 58-NĐ58	- Theo điều 71, NĐ58 - Theo khoản 3, Điều 90, NĐ58 trên CTTĐT: + Người có thẩm quyền ký số GPRC điện tử chuyển Cán bộ văn thư đóng dấu và phát hành GPRC điện tử + Trường hợp chưa cấp GPRC Người có thẩm quyền trả lại GPRC và nêu rõ lý do trên CTTĐT.
B6		Cán bộ thủ tục	Theo quy định	Lưu hồ sơ theo quy định Hồ sơ điện tử trên Hệ thống máy chủ lưu dữ liệu CVHH...	Cán bộ thủ tục chỉnh hồ sơ tàu vào các sổ sách, bảng biểu, phần mềm theo dõi tàu của cơ quan và lưu hồ sơ theo quy định.

5.4.2. Trình tự giải quyết thủ tục giấy

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
B1		Người làm thủ tục	02h trước khi tàu rời	BM. Mẫu số 57-NĐ58 BM. Mẫu số 42-NĐ58 BM. Mẫu số 47-NĐ58 BM. Mẫu số 48-NĐ58 BM. Mẫu số 49-NĐ58	+ Nộp các biểu mẫu theo khoản 2, Điều 87, NĐ58 và điểm a, khoản 2, Điều 90, NĐ58. + Xuất trình các giấy tờ theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 90, NĐ58.
B2		Cán bộ kế hoạch	Sau khi người thủ tục đã gửi hồ sơ	BM. Mẫu số 57-NĐ58 BM. Mẫu số 42-NĐ58 BM. Mẫu số 47-NĐ58 BM. Mẫu số 48-NĐ58 BM. Mẫu số 49-NĐ58	1. Nếu đầy đủ thông tin lập kế hoạch tàu thuyền rời cảng. 2. Nếu không đầy đủ thông tin yêu cầu chỉnh sửa. 3. Thông báo cho các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành khác tại cảng biển.
B3		Cán bộ thủ tục	Sau khi hồ sơ được chuyển sang		Kiểm tra giờ neo đậu và Xác báo tính phí để phòng Tài vụ tiến hành thu phí theo quy định.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
B4		Cán bộ thủ tục	01 giờ theo quy định	BM. Mẫu số 42-NĐ58 BM. Mẫu số 47-NĐ58 BM. Mẫu số 48-NĐ58 BM. Mẫu số 49-NĐ58 BM. Mẫu số 58-NĐ58	- Theo Điều 71, NĐ58 - Theo khoản 3, Điều 90, NĐ58 - Nếu hồ sơ hợp lệ và phê duyệt của các CQQLNNCN tại cảng biển, Hoàn thành thủ tục xuất cảnh sau đó làm GPRC trình người có thẩm quyền.
B5		Người có thẩm quyền và Cán bộ văn thư	01 giờ theo quy định	BM. Mẫu số 58-NĐ58	- Theo Điều 71, NĐ58 - Theo khoản 3, Điều 90, NĐ58 + Người có thẩm quyền ký GPRC chuyển Cán bộ văn thư đóng dấu và phát hành GPRC. + Trường hợp chưa cấp GPRC Người có thẩm quyền trả lại GPRC và nêu rõ lý do.
B6		Cán bộ thủ tục	01 giờ theo quy định	BM. Mẫu số 58-NĐ58	- Theo điều 71, NĐ58 - Theo khoản 3, Điều 90, NĐ58 - Giao GPRC cho Người làm thủ tục.
B7		Cán bộ thủ tục	Theo quy định	Theo quy định	Cán bộ thủ tục chỉnh hồ sơ tàu vào các sổ sách, bảng biểu, phần mềm theo dõi tàu của cơ quan và lưu hồ sơ theo quy định.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM. Mẫu 57-NĐ58	Thông báo tàu rời cảng;
2	BM. Mẫu 42-NĐ58	Bản khai chung;
3	BM. Mẫu 47-NĐ58	Danh sách thuyền viên;
4	BM. Mẫu 48-NĐ58	Danh sách hành khách (nếu có);
5	BM. Mẫu 49-NĐ58	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có);
6	BM. Mẫu 58-NĐ58	Giấy phép rời cảng

7. HỒ SƠ CÀN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Thông báo tàu rời cảng;
2	Bản khai chung;
3	Danh sách thuyền viên;

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.PATTATANHH.27
	TÀU BIỂN XUẤT CẢNH TẠI CẢNG DẦU KHÍ NGOÀI KHƠI	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

4	Danh sách hành khách (nếu có);
5	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có);
6	Giấy phép rời cảng.

- Hồ sơ được lưu trên Công thông tin điện tử:
- Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.